|  |  |
| --- | --- |
| HĐND TỈNH KON TUM**BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 85 /BC-BKTNS | *Kon Tum, ngày 06 tháng 7 năm 2022*  |

**BÁO CÁO**

**Tổng hợp kết quả thẩm tra các nội dung trình Kỳ họp thứ 3**

**Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo tổng hợpkết quả thẩm tra như sau:

## I. Các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình

Tại Kỳ họp thứ 3, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định **19 nội dung *(trong đó có 03 báo cáo và 16 dự thảo nghị quyết)*** thuộc lĩnh vực phụ trách của Ban Kinh tế - Ngân sách.

## II. Kết quả thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII.

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình, đồng thời đề xuất một số nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình làm rõ một số nội dung *(chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*. Ban Kinh tế - Ngân sách xin trình bày một số nội dung chủ yếu sau:

## Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

**1.1. Về tình hình thực nhiệm vụ kinh tế -xã hội, quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm 2022**

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2022 và hạn chế, khuyết điểm đã đề cập tại báo cáo. Ngoài ra, Ban nhận thấy còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể như:

- Một số chỉ tiêu pháp lệnh chủ yếu chưa đạt so với kỳ vọng trong 6 tháng đầu năm, như: Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công mặc dù cao hơn so với cùng kỳ năm trước, nhưng vẫn còn đạt thấp *(đạt 31,43% so với thực nguồn kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 đã được giao)*; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn chỉ đạt 2.337 tỷ đồng; diện tích trồng mới cây mắc ca chỉ đạt 15% *(150ha/ 1.000ha)*; diện tích trồng mới Sâm Ngọc Linh chỉ đạt 2% *(10ha/ 500ha)*; diện tích trồng rừng mới chỉ đạt tỷ lệ 1,1% *(50ha/4.500 ha)*; một số chỉ tiêu sản xuất công nghiệp có tỷ lệ đạt thấp so với kế hoạch năm 2022([[1]](#footnote-1)).

- Một số công trình cấp nước sạch nông thôn đầu tư hoàn thành chậm bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng *(từ nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới)*; công tác quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng nhiều công trình hạ tầng nông thôn chưa được quan tâm; một số trường, điểm trường lớp học mầm non xuống cấp, chưa cải tạo, sửa chữa*.*

- Công tác tuyên truyền vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế có nơi hiệu quả chưa cao; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế tại một số địa phương chưa đạt kế hoạch đề ra([[2]](#footnote-2)). Các hoạt động chăm sóc, hướng dẫn nhân dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của y tế tuyến cơ sở còn lúng túng.

- Báo cáo chưa đánh giá rõ tình hình triển khai thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2022; kết quả đạt được, nhiệm vụ giải pháp trong thời gian tiếp theo.

- Việc xây dựng Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa đảm bảo tiến độ đề ra. Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất hằng năm của các huyện, thành phố phê duyệt chậm so với quy định.

- Nhiều dự án đầu tư công đã được cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng đến nay vẫn chưa được triển khai thực hiện, còn vướng mắc ở nhiều khâu *(như: điều chỉnh quy mô dự án, tiến độ dự án, cơ cấu nguồn vốn thực hiện; công tác giải phóng mặt bằng gặp khó khăn;...).*

**1.2. Về phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022**

Để góp phần thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của cả năm 2022 đã được xác định tại Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, ngoài các nội dung đã nêu trong báo cáo, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo một số nội dung sau:

- Chỉ đạo các cấp, các ngành rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa đạt hoặc đạt thấp, tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả và phấn đấu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, tiêm chủng vắc-xin cho những nhóm có nguy cơ mắc bệnh và tiếp tục truyền thông để người dân có ý thức phòng, chống dịch. Đồng thời, chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ trong việc mua, sử dụng thuốc, vật tư y tế cho phòng, chống dịch theo đúng quy định; xử lý nghiêm đối với những trường hợp vi phạm.

- Đẩy nhanh tiến độ trồng rừng theo kế hoạch đã đề ra, đồng thời theo dõi, chăm sóc đối với những diện tích đã thực hiện từ năm 2021 đến nay đảm bảo tỷ lệ cây sống ở mức cao nhất, duy trì chỉ tiêu đã thực hiện.

- Tăng cường quản lý, chống thất thu, chuyển giá, gian lận thương mại, trốn thuế; tích cực thu hồi nợ thuế; điều hành chi bám sát dự toán, tiết kiệm, hiệu quả.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh, nhất là việc giao và giải ngân vốn ngân sách trung ương năm 2022; kịp thời hướng dẫn các sở, ban ngành, địa phương triển khai thực hiện tránh trùng lắp các nội dung, nhiệm vụ theo từng Chương trình. Bên cạnh đó, rà soát các quy định có liên quan, xây dựng và trình cấp thẩm quyền ban hành các chính sách về cơ chế lồng ghép nguồn vốn, cơ chế huy động các nguồn lực,... các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, trao quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện tốt các chính sách, pháp luật về đất đai, tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Kịp thời tháo gỡ, đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các nhiệm vụ kinh tế - xã hội trong 6 tháng cuối năm 2022. Đồng thời chỉ đạo giải quyết các kiến nghị qua giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, báo cáo cụ thể kết quả giải quyết về các cơ quan giám sát.

**1.3. Về dự thảo Nghị quyết**

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với các nội dung dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu các ý kiến chỉ đạo của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 6 tháng cuối năm 2022. Đồng thời chỉ đạo, rà soát điều chỉnh số liệu tại Báo cáo và một số nội dung giải pháp tại dự thảo Nghị quyết để đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

## Báo cáo thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Tập trung chỉ đạo các Sở, ngành và địa phương hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện theo đúng mục tiêu, nội dung các Chương trình MTQG, giao kế hoạch vốn năm 2022 và đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn theo đúng quy định đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí, tránh trùng lắp nội dung, nhiệm vụ, tiết kiệm hiệu quả.

- Chỉ đạo rà soát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và đề xuất các giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư công, bồi thường, giải phóng mặt bằng, đấu thầu, nghiệm thu, thanh quyết toán. Nâng cao trách nhiệm các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công, thu - chi ngân sách, thực hành tiết kiệm chống lãng phí,…

- Đẩy mạnh công tác giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, gắn với trách nhiệm cá nhân người đứng đầu. Thường xuyên rà soát, kịp thời trình cấp thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn đối với các dự án không có khả năng giải ngân hết vốn kế hoạch năm 2022 sang các dự án cần đẩy nhanh tiến độ.

- Nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định dự án, đúng thời gian quy định trước khi trình cấp thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, tránh trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhiều lần, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ về tình hình giải ngân vốn đầu tư công theo đúng quy định.

- Duy trì và tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế; thường xuyên đánh giá tiến độ thu ngân sách Nhà nước để có giải pháp chỉ đạo, điều hành kịp thời. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, nhất là các nguồn thu liên quan đến tài nguyên, khoáng sản và các dự án khai thác quỹ đai; tập trung đôn đốc các khoản thu hết thời gian gia hạn nộp thuế; triển khai đồng bộ nhiều giải pháp quản lý thu trong các tháng cuối năm, phấn đấu hoàn thành mục tiêu được giao.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, tăng cường tính công khai minh bạch, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát việc sử dụng ngân sách Nhà nước; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm trong phạm vi dự toán được giao; thực hiện nghiêm các nguồn kinh phí phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Thủ tướng chính phủ. Rà soát các chế độ, chính sách an sinh xã hội để đảm bảo chi đúng đối tượng, không để phát sinh tình trạng chậm, nợ chế độ, chính sách trên địa bàn

- Chỉ đạo thực hiện việc tạm ứng, thanh toán giải ngân vốn đầu tư công đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời gian giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xử lý dứt điểm các kiến nghị, kết luận của Kiểm toán Nhà nước tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020.

## Dự thảo Nghị quyết Quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Báo cáo tình hình thu học phí năm học 2021-2022 và tác động đến nhiệm vụ chi ngân sách cho sự nghiệp giáo dục hàng năm trên địa bàn tỉnh. Đánh giá của việc điều chỉnh tăng học phí tác động đến đời sống người dân, xã hội,...

\* Bên cạnh đó, đề nghị UBND tỉnh tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 581-CV/TU ngày 05/7/2022.

## Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng và trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động, nguồn kinh phí hỗ trợ, chế độ phụ cấp (nếu có) và việc trang bị các phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho Đội dân phòng hiện nay trên địa bàn tỉnh. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Đề nghị biên tập lại tên gọi của dự thảo Nghị quyết theo đúng thẩm quyền quy định tại Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an.

- Theo quy định tại Khoản 3, Điều 4 Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an, việc xem xét, quyết định số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trang bị cho lực lượng dân phòng do Hội đồng nhân dân tỉnh quy định. Do đó, tại Khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết đề nghị không trích dẫn lại *“Thực hiện theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020....”.* Đề nghị bổ sung quy định cụ thể số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trang bị cho 01 đội dân phòng vào Điều 3 dự thảo Nghị quyết; đồng thời điều chỉnh bỏ khoản 2 Điều 3 dự thảo nghị quyết.

- Chỉ đạo lập kế hoạch trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng theo lộ trình, ưu tiên cho các địa bàn trọng điểm, phức tạp về phòng cháy và chữa cháy, khu dân cư có nguy cơ cháy nổ cao,... để đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, tránh lãng phí.

- Chỉ đạo các cơ quan có liên quan xây dựng, ban hành quy chế về quản lý, sử dụng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn theo điểm c, khoản 2 điều 8 của Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an.

- Đề nghị rà soát, biên tập, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo quy định; đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.

## Dự thảo Nghị quyết về phân bổ vốn hỗ trợ cho vùng kinh tế động lực còn lại trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum và huyện Kon Plông phân bổ nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách tỉnh, lồng ghép các nguồn vốn và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Đề án Đầu tư xây dựng và phát triển các vùng kinh tế động lực tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo quy định, đảm bảo phát huy hiệu quả sử dụng vốn, phấn đấu hoàn thành mục tiêu đã đề ra.

## Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị dọc tuyến đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Làm rõ nguyên nhân quá trình xác định ranh giới, diện tích bồi thường giải phóng mặt bằng thiếu xã Hòa Bình.

- Chỉ đạo đơn vị chủ đầu tư hoàn thiện các thủ tục đầu tư theo quy định, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án. Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

## Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (bổ sung). Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Đối với danh mục các dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của Hội đồng nhân dân tỉnh, đề nghị rà soát không đưa vào danh mục các dự án cần thu hồi đất đối với một số dự án chưa được cấp thẩm quyền bố trí kế hoạch vốn trong năm 2022.

- Đối với danh mục các dự án cần thu hồi đất làm căn cứ để cấp thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư, trên cơ sở ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Phiên họp ngày 04/7/2022, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở, ngành và địa phương rà soát, nghiên cứu các quy định hiện hành và trình cấp thẩm quyền quyết định theo quy định.

- Chỉ đạo rà soát, cập nhật các vị trí thu hồi đất để đồng bộ với từng vị trí, khu vực theo chủ trương dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo; căn cứ pháp lý của các dự án theo quy định của pháp luật.

## Dự thảo Nghị quyết cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh đưa ra khỏi danh mục các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất, nhưng: chưa được cấp thẩm quyền quyết định thu hồi đất; chưa có chủ trương của cấp thẩm quyền trong việc chuyển mục đích sử dụng rừng([[3]](#footnote-3)); chịu trách nhiệm về tính chính xác số liệu, thông tin hiện trạng về diện tích đất có rừng tự nhiên, rừng trồng và diện tích đất không có rừng.

- Đối với các dự án có diện tích đất không có rừng, đề nghị làm rõ cơ sở pháp lý trong việc chuyển mục đích sử dụng đất sang mục đích khác theo quy định([[4]](#footnote-4)).

- Chỉ đạo rà soát, cập nhật các vị trí chuyển mục đích sử dụng đất để đồng bộ với từng vị trí, khu vực theo chủ trương dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo; căn cứ pháp lý của các dự án theo quy định của pháp luật.

## Dự thảo Nghị quyết về danh mục dự án đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Báo cáo làm rõ nguyên nhân chưa trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục dự án đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn làm cơ sở cho các địa phương, đơn vị phân bổ chi tiết kinh phí cho từng dự án đầu tư để sớm triển khai thực hiện Chương trình.

- Báo cáo rõ việc lập kế hoạch thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc chương trình mục tiêu quốc gia và có sự tham gia thực hiện của người dân trên địa bàn cấp xã đã được triển khai thực hiện theo quy định tại Điều 8([[5]](#footnote-5)) Nghị định số 27/2022/NĐ-CP chưa.

- Căn cứ các quy định của Trung ương, hướng dẫn Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 3948/BKHĐT-TCTT ngày 14 tháng 6 năm 2022, thẩm quyền quyết định danh mục dự án đầu tư thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia là Hội đồng nhân dân tỉnh, vì vậy đề nghị không đề cập đến nội dung tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết.

- Chỉ đạo các Sở, ngành phối hợp với địa phương rà soát các danh mục dự án đầu tư thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia tránh trùng lắp, chồng chéo, phù hợp với thực tế, đúng quy định Luật đầu tư công, Luật ngân sách Nhà nước.

- Rà soát, cập nhật, điều chỉnh số liệu trong danh mục dự án đầu tư đảm bảo khớp đúng, bám sát quy định của Trung ương và tình hình thực tế tại địa phương. Đồng thời chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác về thông tin, số liệu các danh mục dự án.

- Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó, đề nghị biên tập các Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết ngắn gọn nhưng vẫn đảm bảo đầy đủ thông tin cần thiết([[6]](#footnote-6)); bổ sung thêm nội dung quy định các địa phương chủ động đối ứng, lồng ghép, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư hoàn thành dự án. Rà soát, điều chỉnh loại bỏ các danh mục chưa rõ ràng về thông tin, nội dung đầu tư.

## III. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách đối với các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm tra

Qua nghiên cứu Báo cáo số 190/BC-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2022 về việc tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh,Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp thu, giải trình đầy đủ các kiến nghị qua thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình, báo cáo tại kỳ họp. Ban thống nhất với các nội dung tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp thứ 3 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);- Đại biểu HĐND tỉnh;- Lưu: VT, KT-NS. | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH****TRƯỞNG BAN****Đã ký****Hồ Văn Đà** |

1. Khai thác đá, cát, sỏi các loại: 173.241/500.000m3 (đạt tỷ lệ 34,6%); Tinh bột sắn: 103.724/300.000 tấn (đạt tỷ lệ 34,6%); Điện sản xuất: 1.274/3.300 triệu KW (đạt tỷ lệ 38,6%); Gỗ cưa hoặc xẻ (trừ gỗ xẻ tà vẹt): 15.352/42.500 m3 (đạt tỷ lệ 36,1%). [↑](#footnote-ref-1)
2. Qua giám sát, tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn một số huyện, thành phố vẫn còn thấp như thành phố Kon Tum 86,05%, Ngọc Hồi 79,23%, Kon Plông 87,65%. [↑](#footnote-ref-2)
3. () -Dự án Thủy điện Đăk Pru 3: có **2,34 ha** diện tích đất rừng phòng hộ *(hiện trạng là rừng trồng).*

- Dự án Cụm hồ Đăk Rô Gia - Ia Tun: có **1,61 ha** diện tích đất rừng phòng hộ *(hiện trạng là rừng tự nhiên khoảng 0,75 ha; rừng trồng khoảng 0,86 ha).*

- Dự án Thủy điện Thượng Đăk Psi: có **8,0 ha** diện tích đất rừng phòng hộ *(hiện trạng là đất có rừng tự nhiên khoảng 0,6 ha; đất không có rừng khoảng 7,4 ha).* [↑](#footnote-ref-3)
4. () Dự án Cụm hồ Đăk Rô Gia - Ia Tun, diện tích đất không có rừng: 166,72 ha; Dự án Thủy điện Thượng Đăk Psi: diện tích đất không có rừng: Khoảng 7,4 ha [↑](#footnote-ref-4)
5. () Điều 8. Phương pháp lập kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia có sự tham gia của cộng đồng. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Tên danh mục dự án, công trình; địa điểm xây dựng; kế hoạch vốn đầu tư ngân sách Trung ương năm 2022; quy định về việc bố trí vốn đối ứng, huy động, lồng ghép;… [↑](#footnote-ref-6)